

6. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG SẢN NA1 HẢI VỤ/ NĂM

Mai Thạch Hoàn

I. NGUỒN GỐC



Giống sản NA1 là giống nhập nội, qua chọn lọc, thử nghiệm và đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận là giống tạm thời cho phát triển rộng ra sản xuất từ tháng 10/2006.

II. ĐẶC TÍNH NÔNG HỌC

Giống sản NA1 có thân lá phát triển mạnh, tuổi thọ lá cao, nhất là ở vụ đông; đến khi thu hoạch tỷ lệ lá còn xanh cao hơn các giống sản hiện hành kể cả các giống địa phương.

Khả năng chống chịu sâu bệnh, chịu lạnh khá,

Khả năng tích lũy tinh bột về củ sớm, nên có thể thu hoạch dần dần, từ sau trồng 7 tháng trở đi đến 10 - 11 tháng.

Năng suất trung bình 45 - 60 tấn củ/ha, cao hơn các giống hiện hành từ 10- 50 % tùy theo điều kiện đất đai và canh tác.

III. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT

1. Thời vụ

Giống sản NA1 có thời gian sinh trưởng ngắn, nên có thể trồng gối - rải vụ liên tiếp trong năm.

Ở miền Bắc và Bắc Trung bộ tốt nhất trồng khi có mưa xuân và trời ấm lên, thường trong tháng 2 đến trung tuần tháng 3 dương lịch hàng năm (chính vụ).

Ở Duyên hải Nam Trung bộ trở vào phía Nam, ngoài trồng vụ xuân - chính vụ, còn trồng vào đầu mùa mưa (khoảng tháng 7 và tháng 8) để rải vụ sản.

Nơi có điều kiện nên trồng xen với các cây họ đậu để tăng thu nhập và bảo vệ đất lấy thân cây làm phân bón cho sản khi thu hoạch cây họ đậu (như cây lạc hay cây họ đậu khác...)

2. Đất và làm đất

Phân biệt 3 dạng đất trước khi trồng để chuẩn bị kỹ thuật đi kèm là đất bằng, hơi dốc (< 15 độ) và đất dốc (>15 độ):

- Đất bằng: Khi đất còn ẩm nên tranh thủ cày phơi ải ngay để sạch cỏ dại và đất thoáng - xốp, sau đó trước khi trồng cày lại thành luống để thoát nước.

- Đất hơi dốc < 15 độ: Làm đất như trên; nơi có điều kiện nên trồng sắn trên luống theo đường đồng mức cách nhau 1 m.

- Đất dốc > 15 độ: Không nên cây, chỉ cần làm cỏ, không lên luống và bỏ hốc theo đường đồng mức cách nhau 1 m.

Ngoài ra trên đất dốc, có điều kiện nên trồng các băng cây xanh để chống xói mòn như: cây cốt khí, cỏ voi (*vetiver*), cỏ *Paspalum* và cây dứa...

3. Phân bón

- *Lượng phân bón cho 1 ha:*

Phân chuồng từ 5 - 10 tấn, tùy theo từng điều kiện cụ thể.

Phân vô cơ: Phụ thuộc vào từng loại đất. Nếu đất tốt thì lượng phân bón là 40 kg N + 40 kg P205 + 80 kg K2O. Đất trung bình: 60 kg N + 40 kg P205 + 80 – 100 kg K2O. Đất xấu: 80 – 120 kg N + 40 kg P205 + 80 – 100 kg K2O.

Nếu bón phân NPK tổng hợp thì dùng 300 – 500 kg /ha và tùy theo loại đất để chia cho thích hợp.

- *Cách bón:*

Bón lót trước khi trồng: Toàn bộ phân chuồng + 100 % lân + 50 % đạm.

Bón thúc lần 1, kết hợp làm cỏ và vun nhẹ gốc: Bón 50 % đạm và 50 % Kali, sau trồng 45 – 60 ngày.

Bón thúc lần 2, kết hợp làm cỏ và vun cao gốc: Bón 50 % số Kali còn lại, sau trồng 90 – 100 ngày. (Nếu có trồng xen với cây lạc thì thu hoạch lạc, bón thân lá lạc cùng với phân Kali).

4. Chuẩn bị giống

4.1. Chọn cây giống và bảo quản

- *Chọn cây giống sắn:*

Cây đã đủ tuổi sinh lý: Ít nhất 7 tháng sau trồng mới chọn cây làm giống.

Không sâu bệnh, không bị che nắng và chọn cây thường có một thân.

- *Bảo quản:* Nếu chưa cắt hom ngay thì phải lấy cây giống cả gốc và bảo quản gốc ở nơi mát, râm bóng, khuất gió bắc lạnh và gốc phải được che phủ hay tốt nhất để dưới hố ẩm, không có nước, sâu 30-40cm và phủ che kín lại để tránh nước mưa vào hố sẽ làm thối gốc sắn giống.

4.2. Chuẩn bị hom giống

- Hom sắn có các tiêu chuẩn chính sau:

Tuổi sinh lý tốt: hom bánh tẻ, sạch sâu bệnh.

Hom cắt ngắn, không dập, xước và không bị nát vỏ ở hai đầu hom.

Chiều dài hom trung bình 15-20cm, bảo đảm có 4-6 đọt trên hom.

- Xử lý hom để diệt nấm bệnh bằng formadehyt 0,01 % trong 5 phút, để khô đem trồng ngay.

5. Mật độ và phương pháp trồng

- *Mật độ trồng*: Tùy loại đất tốt và xấu mà xác định rõ mật độ trồng thích hợp, theo nguyên tắc: đất tốt trồng thưa, đất xấu trồng dày hơn.

Đất tốt: Trồng 1m x 1m/hom, bảo đảm 10.000 cây/ha.

Đất trung bình: Trồng 1m x 0,8m/hom, bảo đảm 12.500 cây/ha.

Đất xấu: Trồng dày hơn, bảo đảm 13.500 cây/ha.

- *Phương pháp trồng*: Tùy theo tính chất đất và điều kiện gió mưa để chọn cách trồng thích hợp:

Đất xộp và nơi có gió mạnh, mưa lớn thì trồng đứng hom.

Đất thịt, tỉ lệ đất sét cao, thường trồng xiên 30° - 45° hoặc trồng nằm ngang.

Chú ý đặt gốc hom xuống dưới sâu, đầu hom lên cao và đều quay về xuôi theo một phía nhất định, tốt nhất theo chiều hướng gió mạnh thường xảy ra.

6. Trồng xen

Trồng xen lạc hoặc các cây họ đậu với cây sắn là rất quan trọng để duy trì độ phì nhiêu của đất và tăng thu nhập ở giai đoạn đầu của cây sắn. Có thể trồng xen 1-2 hàng lạc vào giữa 2 hàng sắn, theo mật độ: Hàng x hàng = 40cm, cây x cây = 15 cm. Chú ý bón thêm 300 -500 kg vôi bột / ha khi trồng xen và có thể trồng lạc trước hoặc trồng lạc và sắn cùng một lúc.

7. Kỹ thuật thiết kế và trồng hàng rào cây xanh trên đất dốc

Đất dốc < 15°: Khoảng cách giữa các hàng rào cây xanh từ 8 - 10 m.

Đất dốc 15 – 20 °: Khoảng cách các hàng rào cây xanh từ 4 - 6 m.

Chọn cây gì làm hàng rào cây xanh là tùy thuộc vào khả năng thích ứng của mỗi cây cho từng vùng sản xuất và nhu cầu cụ thể của dân. Có thể dùng cây cốt khí, cây cỏ voi ... làm hàng rào cây xanh để ngăn cho đất khỏi bị xói mòn mạnh trong lúc có mưa to.

Hàng rào trồng theo đường đồng mức: Nên gieo - trồng 2 hàng rào cây xanh theo khoảng cách hàng cách hàng 0,5 m.

8. Thu hoạch

Có 2 mục đích khi thu hoạch cần phân biệt

- Giống sắn NA1 có thể thu hoạch từ tháng 7 - 10 sau trồng của mỗi vụ như các giống sắn khác, để lấy củ phục vụ chế biến. Nhưng NA1 vẫn trồng tiếp vụ thứ 2 ở những vùng có điều kiện thuận lợi về độ ẩm của đất (vào tháng 7 -8 mùa mưa ở miền Nam), hoặc có nhu

cầu trồng tiếp ở vùng đất khác, nhằm rải vụ sản NA1 qua vụ đông, phục vụ dân nguyên liệu sản chế biến cho các nhà máy hoạt động đều đặn. Khi thu hoạch củ tránh phơi nắng, giảm gãy hoặc bị xây xát củ, tránh bị giảm chất lượng bột không khi chế biến.

- Vùng chỉ trồng 1 vụ sản trong năm, sau khi thu cây giống sản (không trồng lại ngay) cần phải để đợi từ 3 - 4 tháng, đến vụ xuân năm sau mới được cắt hom để trồng tiếp. Vậy phải thu cây giống cả gốc để bảo quản cho cây giống có chất lượng tốt, cho hom sản tươi, tốt để trồng ở vụ sau. Đây là vấn đề mới mà dân ta chưa có tập quán làm (không lấy gốc). Chọn giống NA1 là chọn cây tốt, một thân, nhiều cành, chỉ cắt ngọn trên cành và lấy cả cây và cả gốc cây đó. Bó chúng thành từng bó nhỏ để tránh dập, gãy cành và xây xát khi vận chuyển về nơi bảo quản cho vụ trồng năm sau.

IV. ĐỊA PHƯƠNG ĐÃ SỬ DỤNG

Giống sản NA1 được trồng ở nhiều vùng trong cả nước, điển hình ở Yên Bái, Thái Nguyên, Nghệ An, Tây Ninh và Buôn mê Thuột.

QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT MỘT SỐ GIỐNG ĐẬU ĐỖ

1. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG LẠC L18

Nguyễn Thị Chinh

I. NGUỒN GỐC

Giống lạc L18 được Trung tâm Nghiên cứu & Phát triển Đậu đỗ - Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm chọn lọc từ mẫu số 7 trong tập đoàn giống nhập nội từ Trung Quốc năm 2001. Được Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận giống chính thức theo Quyết định số 193QĐ/TT-CCN ngày 17 tháng 6 năm 2009.

II. ĐẶC TÍNH NÔNG HỌC

Giống lạc L18 có thời gian sinh trưởng từ 120- 130 ngày (vụ xuân), 85 - 90 ngày (vụ hè thu) và từ 95 - 115 ngày (vụ thu đông).

Chiều cao thân chính từ 35 - 50cm, thuộc dạng hình thực vật Spanish, thân đứng, tán gọn, lá xanh đậm. Quả to, eo trung bình, có gân rõ, vỏ lụa màu hồng.

Khả năng chống chịu: Khả năng chống đổ tốt, kháng các bệnh hại lá (đốm nâu, đốm đen, gỉ sắt) và kháng bệnh héo xanh vi khuẩn khá.